TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 20 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 149/2025/TLST-HNGĐ ngày03 tháng 06 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn D, sinh ngày 08/05/1991.

Căn cước công dân số: 0240 9102 3294 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 06 tháng 07 năm 2022.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:*Chị Đoàn Thị L, sinh ngày 25/08/1989.

Căn cước công dân số : 0241 8902 1779 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 12 tháng 05 năm 2022.

Địa chỉ: Tổ 7, khu C, thôn N, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày12tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Đoàn

Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 06/10/2015 và cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 04/12/2017 cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Đoàn Thị L không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh D.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Đoàn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Dphải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn nhân sơ thẩm. Xác nhận anh D đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002723 ngày 05 tháng 06 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Trả lại anh Nguyễn Văn D số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Số 043/2015 ngày 09/09/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Đức Nhường